

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 18/9/2025

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Văn Đức và ông Nguyễn Hồng Phương

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Thắng – *Kiểm sát viên trung cấp*

Ngày 18/9/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 162/2025/LTST-HNGĐ ngày 16/5/2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/7/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 85/2025/QĐSt-HNGĐ ngày 18/8/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Số căn cước công dân: 024086004824

Nơi thường trú: Thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay là phường T, tỉnh Bắc Ninh).

2. Bị đơn: Chị Đỗ Thị O, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Số căn cước công dân: 024188008579

Nơi thường trú: Thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay là phường T, tỉnh Bắc Ninh)

Hiện đang lao động tại nước ngoài không rõ địa chỉ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn N trình bày :

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Đỗ Thị O được tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (nay là

phường T, tỉnh Bắc Ninh) năm 2010 và được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Sau khi kết hôn ban đầu vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc tại thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Đến năm 2020 chị O đi lao động tại Đài Loan (địa chỉ nơi ở của chị O ở Đài Loan thì anh không nắm được nên không cung cấp được cho Tòa án). Kể từ năm 2021 thì vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không đồng thuận với nhau về kinh tế, bất đồng về nhiều mặt trong cuộc sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Từ năm 2022 đến nay thì anh chị mất liên lạc với nhau hoàn toàn. Vợ chồng chính thức sống ly thân, ai có cuộc sống riêng của người đó, không còn liên lạc, không quan tâm, hỏi thăm nhau. Gia đình hai bên có tác động, hòa giải nhưng không có kết quả. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được anh đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Đỗ Thị O.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Quốc V, sinh ngày 13/10/2011. Hiện con chung đang ở cùng anh. Khi ly hôn anh N đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung đến khi con trưởng thành và không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, về công nợ chung: Anh và chị Đỗ Thị O tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Đỗ Thị O hiện đang lao động ở nước ngoài, không có địa chỉ cụ thể. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật đối với chị O.

Tòa án đã xác minh thu thập chứng cứ thông qua mẹ đẻ của chị O là bà Chu Thị Đ, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn T, phường T, tỉnh Bắc Ninh. Bà có ý kiến trình bày như sau: bà là mẹ đẻ của chị Đỗ Thị O, bà không biết địa chỉ nơi ở và nơi làm việc của chị O ở nước ngoài nên không cung cấp được cho Tòa án. Bà đã được Tòa án thông báo về việc anh N khởi kiện ly hôn, tranh chấp con chung với chị O và đã thông báo tới chị O, chị O có quan điểm đồng ý ly hôn và đồng ý để anh N trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Khi nào chị O về nước, muốn thay đổi người trực tiếp nuôi con chung thì chị sẽ yêu cầu sau.

* Tòa án đã làm việc với cháu Nguyễn Quốc V, cháu V có nguyện vọng được tiếp tục ở với mẹ vì mẹ quan tâm đến cháu hơn.

* Ngày 18/8/2025, Tòa án mở phiên tòa lần thứ nhất nhưng do bị đơn vắng mặt không có lý do nên Tòa án quyết định hoãn phiên tòa.

* Tại phiên tòa hôm nay, chị Đỗ Thị O tiếp tục vắng mặt không có lý do. Anh Nguyễn Văn N có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu, lời khai đã trình bày trong hồ sơ vụ án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh phát biểu quan điểm:

- Trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, khoản 2 Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, khoản 2 Điều 479 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn N. Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N được ly hôn chị Đỗ Thị O

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 13/10/2011 cho anh Nguyễn Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Về việc cấp dưỡng không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn N phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được Tòa án triệu tập 2 lần nhưng đều vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn

[2]. Về thẩm quyền: Nguyên đơn có nơi thường trú tại Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (nay là phường T, tỉnh Bắc Ninh) có đơn xin ly hôn chị Đỗ Thị O hiện đang lao động tại nước ngoài không rõ địa chỉ. Như vậy, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình có đương sự ở nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Đỗ Thị O kết hôn ngày 02/11/2010 trên cơ sở tự nguyện, được tự do tìm hiểu. Tại thời điểm kết hôn, hai bên có đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (nay là phường T, tỉnh Bắc Ninh) và đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh N và chị O có phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân từ năm 2021 cho đến nay, không liên lạc, không quan tâm gì đến nhau nữa. Chứng tỏ mâu thuẫn giữa anh N và chị O đã

trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của anh N về việc ly hôn chị O theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung:

[4.1] Anh N và chị O có một con chung là Nguyễn Quốc V sinh ngày 13/10/2011. Hiện nay, chị O đang đi lao động tại nước ngoài, cháu V hiện đang học tập, sinh sống ổn định cùng anh N. Xét thấy, anh N có việc làm, nơi ở ổn định nên cần giao con chung cho anh N trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4.2] Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên đương sự không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4.3] Chị Đỗ Thị O có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Vì lợi ích của người con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Anh N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và khoản 2 Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; khoản 2 Điều 479 Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N được ly hôn chị Đỗ Thị O.

2. Về con chung: Giao anh Nguyễn Văn N nuôi con chung Nguyễn Quốc V, sinh ngày 13/10/2011. Về cấp dưỡng nuôi con do các bên đương sự không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Chị Đỗ Thị O có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của người con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn N phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005738 ngày 15/05/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh). Xác nhận anh N đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Chị Đỗ Thị O vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo Bản án là 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- UBND phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh.
- Công thông tin điện tử.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Thông